

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST

Ngày: 29 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Đức Danh

2. Ông Nguyễn Văn Tòng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị V - Sinh ngày 08/3/1978 tại phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1934 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1933; chồng là: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 30/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội Đánh bạc;

Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 05 tháng tù, về tội Đánh bạc

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Khắc H - là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hoàng Thị H - sinh năm: 1961; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Hữu Đ - sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn C - sinh năm: 1989; nơi cư trú: Xã N, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Ông Trần Văn C - sinh năm: 1952; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Anh Trần Văn H - sinh năm: 1992 (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn S - sinh năm: 1956 (vắng mặt)

+ Ông Hoàng Bá T- sinh năm: 1963 (vắng mặt)

Đều có nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/01/2021, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1992, cư trú tại Tổ dân phố H, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, BKS: 36C1 – 447xy đến chỗ ở của Nguyễn Thị V, sinh năm 1978, tại Tổ dân phố T, phường H, thị xã N để mua ma túy. Tại đây, V bán cho Đ 01 gói nilon màu trắng, viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi bán ma túy cho Đ, V lấy số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) nêu trên trả nợ cho bà Hoàng Thị H, sinh năm 1961, cư trú tại Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Đến 12 giờ ngày 14/01/2021, tại Tổ dân phố N, phường H, thị xã N, khi Nguyễn Hữu Đ đang tàng trữ số ma túy vừa mua được của Nguyễn Thị V thì bị Tổ công tác Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói nilon màu trắng, viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1); 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, BKS: 36C1 – 447xy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị V tại Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, phát hiện trên giường kê sát tường phía nam phòng ngủ của V: 01 hộp nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ màu đỏ “USB Charge”, bên trong có chứa 22 (hai mươi hai) túi nilon màu trắng viền màu xanh và 03 (ba) túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu M2). Toàn bộ số tang vật nêu trên đều được thu giữ và niêm phong theo quy định.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị V đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú, khai nhận về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu Đ và toàn bộ số vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp là ma túy dạng đá, V tàng trữ nhằm mục đích để bán. Số ma túy này là do một người đàn

ông tên Q, có biệt danh là Q C, khoảng 30 tuổi, dáng người bình thường, cao khoảng 1m68, sinh sống tại khu vực Cầu Hồ thuộc phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa đưa cho V vào khoảng 03 ngày trước.

- Tại bản kết luận giám định số 383/PC09 ngày 18/01/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,031g (Không phẩy không ba một gam) loại Methamphetamine. Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 01 hộp nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ màu đỏ “USB Charge” của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,086g (Không phẩy không tám sáu gam) loại Methamphetamine. Chất tinh thể màu trắng trong 25 (Hai năm) túi nilon của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,764g (Bốn phẩy bảy sáu bốn gam) loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng cộng số ma túy nêu trên có tổng khối lượng là 4,881g (Bốn phẩy tám tám một gam) loại Methamphetamine.

- Tại bản kết luận giám định số 722/PC09 ngày 04/02/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: 01 túi nilon của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định có tế bào người, do lượng dấu vết ít nên không xác định được hồ sơ kiểu gen; 01 hộp nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ màu đỏ “USB Charge” và các túi nilon của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định đều có tế bào của nhiều người, không tách được kiểu gen.

- Tại bản kết luận giám định số 613/PC09 ngày 28/01/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: 05 tờ tiền Polimer Việt Nam mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra bà Nguyễn Thị H khai nhận việc Nguyễn Thị V đã trả cho bà H số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) V đã vay trước đó, bà H không biết nguồn gốc số tiền này do đâu mà có. Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ và niêm phong số tiền trên theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKSNS-HS ngày 14/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị xử phạt Nguyễn Thị V từ 45 tháng đến 48 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ màu đỏ “USB Charge” và 4,609 g ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 500.000đ; bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của ông Lê Khắc H - Trợ giúp viên pháp lý: Thống nhất với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị V khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 14/01/2021 tại Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Thị V đã có hành vi bán trái phép 0,031g ma túy loại Methamphetamine, với số tiền 500.000đ cho Nguyễn Hữu Đ. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị V thu giữ 4,850g ma túy loại Methamphetamine V đang tàng trữ nhằm mục đích để bán. Tổng khối lượng là 4,881g ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai người làm chứng. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hiện nay trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nói riêng, cũng như trên toàn quốc nói chung, tình trạng mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy và cũng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo làm cho nhân dân hoang mang, lo sợ. Vì vậy, cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Hữu Đ, ngày 14/01/2021 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,031g loại Methamphetamine nên hành vi của Đ không cấu thành tội phạm. Công an thị xã Nghi Sơn sẽ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ là hoàn toàn chính xác.

Đối với người đàn ông có tên là Q C mà Nguyễn Thị V khai đưa ma túy cho V tại khu vực Cầu Hồ, thuộc phường M, thị xã N, quá trình điều tra chưa xác định được, do đó khi nào điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội Đánh bạc; Ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 05 tháng tù, về tội Đánh bạc;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, mẹ bị cáo đã tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ, lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét về vật chứng:

- Đối với 4,609 g ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định, hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2021/64 ngày 19/4/2021, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ màu đỏ “USB Charge”, hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2021/64 ngày 19/4/2021, đây là chiếc hộp mà bị cáo dùng để đựng ma túy, chiếc hộp này không còn giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 500.000đ hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2021/64 ngày 19/4/2021. Đây là số tiền bị cáo có được do thực hiện hành vi phạm tội mà có. Do đó căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Xét về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- **Tuyên bố:** Nguyễn Thị V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt:** Nguyễn Thị V 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2021.

- **Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 4,609 g ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 hộp nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ màu đỏ “USB Charge”, hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2021/64 ngày 19/4/2021.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 500.000đ hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2021/64 ngày 19/4/2021.

- **Án phí:** Bị cáo Nguyễn Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bắc